

Bản án số: 84 /2019/HSST

Ngày: 24/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Viết Ty và bà Ngô Thị Như Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2019/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. PHẠM ANH Đ, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Khu phố 11, trị trấn **HT**, huyện **YT**, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Phạm Văn **C**, sinh năm 1950 và mẹ là Nguyễn Thị **Đ**, sinh năm 1956. Vợ con chưa có. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: có 01 tiền án. Năm 2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 29/01/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. BÙI VĂN V, sinh năm 1984. Nơi cư trú: xóm Chiềng, xã **LV**, huyện **LS**, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Bùi Văn **M** (đã chết) và mẹ là Bùi Thị **Ch** (đã chết). Vợ con chưa có. Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30' ngày 07/5/2019 Phạm Anh **Đ** rủ Bùi Văn **V** đi từ nhà của **V** ra thành phố Hòa Bình để tìm mua ma túy sử dụng. Sau đó **Đ** điều khiển xe mô tô BKS: 99T1-2801 chở **V** đi ra đến thành phố Hòa Bình, **Đ** lấy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen để gọi cho một người đàn ông không biết tên và đặt vấn đề hỏi mua 2.950.000 đồng tiền Hêroine. Người đàn ông đó đồng ý và hẹn **Đ** đợi ở khu vực đầu đường Trần Hưng Đạo giao với đường An Dương Vương. **Đ** và **V** đợi khoảng 20 phút thì một người đàn ông đi ra và đưa cho **Đ** 01 gói Hêroine đựng trong vỏ bao thuốc lá ba số “555”. **Đ** đưa lại 2.950.000 đồng, mua được Hêroine **Đ** đưa cho **V**. **V** cầm trong lòng bàn tay trái còn **Đ** điều khiển xe mô tô. Khi cả hai đi đến khu vực tổ 03, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại tay trái của **V** đang cầm Hêroine.

Bản kết luận giám định số: 96/KLGD-CAT-PC09 ngày 14/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Phạm Anh **Đ** và Bùi Văn **V** gửi giám định có khối lượng 2,54g (Hai phẩy năm mươi tư gam) là ma túy, loại Hêroine*”

Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 14/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Phạm Anh **Đ** và Bùi Văn **V** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử phạt Phạm Anh **Đ** từ 42 đến 45 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt Bùi Văn **V** từ 36 đến 39 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Hêroin hoàn trả sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu được; kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ do đó có đủ cơ sở xác định: Ngày 07/5/2019 Phạm Anh **Đ** và Bùi Văn **V** đã có hành vi mua, cất giấu 2,54 gam chất ma túy, loại Hêroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ngoài ra còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc mua và cất giấu, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do coi thường pháp luật và để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Để cá thể hóa được hình phạt, Hội đồng xét xử cần đánh giá vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này Phạm Anh **Đ** với vai trò là người khởi xướng, tự trả tiền và trực tiếp liên lạc thực hiện việc mua ma túy, còn đối với Bùi Văn **V** sau khi được **Đ** rủ rê đã đồng ý cùng đi mua ma túy và là người trực tiếp cất giữ số ma túy vừa mua được. Như vậy bị cáo **Đ** phải chịu mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo **V**.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải. Riêng đối với bị cáo **Đ** có bổ đề là người có công với cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Phạm Anh **Đ** có 01 tiền án. Tại bản án số: 93/2012/HSST ngày 29/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã xử phạt bị cáo **Đ** 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 29/01/2018 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt, do vậy hành vi phạm tội lần này của bị cáo là “Tái phạm”, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo **V** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4] Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông mà bị cáo Phạm Anh **Đ** khai mua ma túy tại khu vực phường Phương Lâm do không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ giải quyết trong vụ án này.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của các bị cáo, còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng, đây là phương tiện mà bị cáo **Đ** trực tiếp dùng để liên hệ mua ma túy, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 sim điện thoại, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Phạm Anh **Đ**, xét thấy không liên quan đến vụ án, nên cần trả lại cho bị cáo **Đ**.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS: 99T1-2801 quá trình điều tra cơ quan Công an do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Công an TP Hòa Bình. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau nên Tòa không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Phạm Anh **Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt Phạm Anh **Đ** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2019.

* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bùi Văn **V** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt Bùi Văn **V** 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2019.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong trong 01 phong bì mang tên Phạm Anh **Đ** và Bùi Văn **V**.

- Hoàn trả cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân số 113012993 mang tên Phạm Anh **Đ**.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, có số IMELL: 860163040476317, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 78/BB ngày 04/9/2019)

* *Về án phí:* Bị cáo Phạm Anh **Đ** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Bùi Văn **V** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trường Sơn